

Số: 107 /KHTT - TTYT

Bảo Lâm, ngày 11 tháng 3 năm 2022

## **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG DÂN SỐ NĂM 2022**

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Trung ương Đảng về công tác Dân số trong tình hình mới; Kế hoạch số 84-KH/TU ngày 01/10/2018 của huyện Ủy huyện Bảo Lâm về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “về công tác dân số trong tình hình mới”; hướng dẫn số 01/HD - CCDS ngày 24/02/2022 của Chi cục Dân số - KHHGĐ tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện công tác truyền thông dân số năm 2022

Trung tâm Y tế xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông Dân số năm 2022 cho các xã, thị trấn như sau:

### **I. Mục tiêu**

Tuyên truyền phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số đến các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, các tổ chức chính trị xã hội và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội để thực hiện các mục tiêu Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030; Duy trì vững chắc mức sinh thay thế; đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng; thích ứng với già hóa dân số, góp phần phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, huy động cộng đồng và truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển trong tình hình mới nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

### **II. Đối tượng**

**1. Đối tượng tuyên truyền vận động gồm:** Lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, các nhà quản lý các cấp, đặc biệt Ban chỉ đạo công tác Dân số từ huyện đến cơ sở.

**2. Đối tượng truyền thông chuyển đổi hành vi gồm:** Phụ nữ, nam giới và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; bà mẹ mang thai, bà mẹ mới sinh; vị thành niên và thanh niên; người cao tuổi; người cung cấp dịch vụ y tế; đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật; học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung học phổ thông trên địa bàn toàn huyện.

**3. Đối tượng huy động cộng đồng gồm:** Các tổ chức chính trị - xã hội; những người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ, gia đình (trưởng họ, già làng, trưởng thôn, chức sắc tôn giáo...); các doanh nhân, các doanh nghiệp, các tổ chức phi chính phủ, những người nổi tiếng trong các lĩnh vực xã hội, văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao... trên địa bàn huyện.

### **III. Nội dung truyền thông**

Các hoạt động truyền thông năm 2022 tập trung vào một số nội dung sau:

#### **1. Kết quả thực hiện triển khai Nghị quyết 21 - NQ/TW**

Sau 4 năm thực hiện Kế hoạch số 84-KH/TU ngày 01/10/2018 của huyện Ủy huyện Bảo Lâm về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “về công tác dân số trong tình hình mới”; Kế hoạch số

96/KH - UBND ngày 02/09/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm về việc kế hoạch thực hiện chương trình Truyền thông Dân số trên địa bàn huyện Bảo Lâm đến năm 2030.

## **2. Quy mô dân số**

Xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với thực trạng mức sinh của từng địa phương theo hướng: Đối với các xã chưa đạt mức sinh thay thế: tiếp tục tuyên truyền các nội dung, thông điệp để giảm sinh nhằm đạt mức sinh thay thế bình quân trong toàn huyện; truyền thông về lợi ích của KHHGĐ, quy mô gia đình nhỏ, không đẻ sớm, không đẻ dày. Đối với những xã đã đạt mức sinh thay thế: Tuyên truyền các nội dung, thông điệp để mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con, duy trì khoảng cách giữa các lần sinh, ổn định mức sinh...

Tuyên truyền về sự cần thiết cung ứng đầy đủ các phương tiện tránh thai (PTTT), đảm bảo an ninh hàng hóa các phương tiện tránh thai; không để tình trạng nơi thừa, nơi thiếu, ảnh hưởng đến công tác KHHGĐ. Tiếp tục tuyên truyền về sự thuận tiện của việc mua và sử dụng PTTT thông qua tiếp thị xã hội, xã hội hóa cung cấp PTTT, hàng hóa và dịch vụ KHHGĐ/SKSS...

## **3. Cơ cấu dân số**

### **3.1. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh**

Truyền thông về thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh tại địa phương. Nội dung tập trung vào các văn bản liên quan như: Chỉ thị số 04/CT-BYT ngày 15/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường giải quyết tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 21/08/2017 của UBND huyện về việc triển khai đề án mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn huyện Bảo Lâm; Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến các Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình, nêu cao vai trò của phụ nữ trong xã hội hiện nay. Truyền thông tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và ủng hộ người phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này.

Tuyên truyền nâng cao đạo đức nghề nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ y tế, chấm dứt tình trạng lạm dụng khoa học công nghệ để lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức.

### **3.2. Tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, lồng ghép biến dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội**

Cần tập trung tuyên truyền về các giải pháp phát huy lợi thế của cơ cấu dân số vàng: Tiếp tục duy trì vững chắc mức sinh thay thế nhằm phát huy lợi thế giai đoạn cơ cấu dân số vàng, qua đó tăng cơ hội việc làm, nhất là những việc làm tạo giá trị gia tăng, đa dạng hóa ngành nghề ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động... Xây dựng và hoàn thiện hệ thống các chính sách sử dụng lao động, lấy hiệu quả làm việc là tiêu chí ưu tiên hàng đầu trong sử dụng và đãi ngộ lao động.

Tuyên truyền và cung cấp thông tin, số liệu, nội dung, phương pháp, quy trình lồng ghép các yếu tố về dân số trong phát triển kinh tế tới cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, tổ chức chính trị - xã hội để nâng cao nhận thức, hiểu biết về ý nghĩa, lợi ích và hiệu quả của lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương và toàn huyện.

### **3.3. Thích ứng với già hóa Dân số và đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe NCT**

Tuyên truyền về các chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi (NCT); khuyến khích NCT tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Tích cực, chủ động xây dựng môi trường thân thiện với NCT nhằm thích ứng với một xã hội già hóa dân số, đáp ứng tốt nhất nhu cầu chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của NCT. Tuyên truyền về các vấn đề như NCT cần được quản lý sức khỏe, được khám, chữa bệnh, được chăm sóc tại gia đình, cộng đồng, cơ sở chăm sóc tập trung.

Thực hiện tốt công tác truyền thông, giáo dục để nâng cao nhận thức, già hóa dân số vừa là kết quả của phát triển kinh tế - xã hội đồng thời là thách thức đối với phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

Tuyên truyền vận động, tạo phong trào cho NCT về việc thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý, nâng cao kỹ năng tự chăm sóc và dự phòng rủi ro bệnh tật của người cao tuổi. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao quần chúng, lời cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Chú trọng nêu gương những cá nhân, gia đình điển hình trong việc chăm sóc, phụng dưỡng NCT.

#### **4. Phân bố dân số hợp lý**

Tuyên truyền rộng rãi để mọi người hiểu được quyền và nghĩa vụ của người di cư, phát huy các yếu tố tích cực của quá trình di cư, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nơi đi và nơi đến, góp phần chăm sóc và nâng cao chất lượng dân số, nhất là vùng nhập cư.

#### **5. Nâng cao chất lượng Dân số**

Tập trung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, hiệu quả của việc thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số.

Tuyên truyền, vận động mọi thanh niên trước khi kết hôn nên đi tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân, trước hết là các đối tượng có nguy cơ cao. Nâng cao nhận thức của người dân về tác hại, hệ lụy của việc tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống.

Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả và tầm quan trọng của việc thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh, qua đó vận động người dân tự nguyện tham gia.

Tuyên truyền về hậu quả của tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc, biên giới, hải đảo.

Cung cấp các kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục để phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ hiểu biết và phòng tránh thai an toàn; tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục; chăm sóc thai tốt để sinh con khỏe mạnh và đẩy mạnh tuyên truyền để đảm bảo vị thành niên, thanh niên (VTV/TN), công nhân các khu công nghiệp tiếp cận tốt hơn các dịch vụ chăm sóc SKSS-KHHGD góp phần giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn, giảm phá thai, dự phòng vô sinh và nâng cao chất lượng dân số.

#### **6. Đổi mới công tác truyền thông, vận động về dân số**

Đổi mới nội dung, phương thức truyền thông, vận động về dân số và phát triển. Duy trì và nhân rộng các mô hình truyền thông có hiệu quả và xây dựng các mô hình truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với tình hình mới.

Duy trì và nhân rộng các mô hình truyền thông có hiệu quả và xây dựng các mô hình truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với tình hình mới. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông cho VTV/TN, người chưa kết hôn, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, NCT và các nhóm dân số đặc thù. Ưu tiên truyền thông tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng mức sinh thấp, vùng có tỷ số giới tính khi sinh cao, vùng ĐBDTTS... Lựa chọn nội dung và hình thức truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với người dân sống ở đô thị, nông thôn ...

Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển trên các phương tiện thông tin đại chúng: Trung tâm Thông tin, Thể thao và văn hóa huyện, đặc biệt là hệ thống loa phát thanh tại các xã, thị trấn. Tăng số tin, bài, thời lượng; đa dạng hóa các hình thức thể hiện các nội dung về công tác dân số. Chú trọng lồng ghép các thông điệp về dân số trong các tiết mục văn nghệ, giải trí. Tận dụng triệt để thế mạnh của công nghệ truyền thông hiện đại, mạng xã hội... trong truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển.

Phối hợp với các Ban, ngành, đoàn thể; các cơ quan liên quan lồng ghép công tác dân số và phát triển vào chương trình công tác hàng năm của từng đơn vị, xem công tác dân số và phát triển là một tiêu chí để xếp loại, đánh giá thi đua khen thưởng. Tuyên truyền các gương điển hình về thực hiện tốt công tác dân số và phát triển trên các chuyên trang, chuyên mục của Đài Phát thanh - Truyền hình huyện bản tin các Ban, ngành; các trang thông tin điện tử của các đơn vị...

Vận động và phát huy vai trò của các chức sắc tôn giáo, già làng, người có uy tín trong cộng đồng tham gia tuyên truyền; lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các sinh hoạt cộng đồng, lễ hội văn hóa, hương ước, quy ước của cộng đồng, tiêu chuẩn thôn, tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa.

Đa dạng các loại hình giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính. Tổ chức các loại hình truyền thông thân thiện cho vị thành niên, thanh niên, chú trọng đến các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất và nơi tập trung đông thanh niên.

Nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác truyền thông về các nội dung dân số và phát triển. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và cộng tác viên dân số-y tế.

Huy động các nguồn lực, xã hội hóa công tác truyền thông, vận động và phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng về dân số và phát triển; chủ động cung cấp thông tin cho các cấp lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí. Vận động và khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ và đồng hành cùng công tác dân số.

#### **IV. Các hoạt động truyền thông chính**

##### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành**

Tiếp tục hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả; Kế hoạch số 96/KH - UBND ngày 02/09/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm về việc kế hoạch thực hiện chương trình Truyền thông Dân số trên địa bàn huyện Bảo Lâm đến năm 2030; các Đề án đã được UBND huyện ban hành.

Ban hành kế hoạch hướng dẫn thực hiện công tác truyền thông, giáo dục năm 2022 để các xã, thị trấn triển khai thực hiện, trong đó chú trọng đến các hoạt động truyền thông nhân kỷ niệm các ngày sự kiện về dân số và phát triển.

Đối với các xã, thị trấn sau khi có hướng dẫn của Trung tâm Y tế huyện chủ động tham mưu cho các cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn chỉ đạo, hỗ trợ

kinh phí địa phương cho công tác dân số và giám sát các nội dung, hoạt động đã được phê duyệt.

## **2. Truyền thông tại huyện**

- Xây dựng kế hoạch hướng dẫn công tác truyền thông dân số năm 2022 cho các xã, thị trấn.

- Phối hợp với các Ban, ngành, đoàn thể; các cơ quan liên quan lồng ghép công tác dân số vào chương trình công tác của từng đơn vị.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin, Thể thao và văn hóa huyện, xây dựng các chuyên mục để tuyên truyền, đưa tin về các hoạt động, gương điển hình về làm tốt công tác dân số.

- Tổ chức các cuộc tọa đàm, hội nghị chia sẻ kinh nghiệm giữa các cá nhân, tập thể điển hình, tổ chức các đợt truyền thông nhân Ngày Dân số Thế giới 11/7; Chiến dịch Truyền thông can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh và hưởng ứng ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10, Ngày Quốc tế Người cao tuổi 1/10; Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam 26/12.

- Làm mới, sửa chữa, bảo quản tốt các panô, áp phích, trang thiết bị truyền thông tại huyện và các xã, TT cấp phát kịp thời các sản phẩm truyền thông cho các xã, thị trấn.

- Đưa các tin, bài, gương điển hình về thực hiện tốt công tác dân số và phát triển, các chủ trương, đường lối chính sách về Dân số và phát triển trên trang thông tin điện tử của Trung tâm Y tế.

## **2. Truyền thông tại các xã, thị trấn**

### **2.1. Tiếp tục tuyên truyền về Nghị quyết số 21-NQ/TW, Nghị quyết số 137/NQ-CP, Chiến lược, Chương trình, Đề án, Kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đến năm 2030.**

Tăng cường các hoạt động truyền thông vận động, cung cấp thông tin cho các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo công tác dân số các cấp về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân số như: Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW;

Kế hoạch số 84 - KH/TU ngày 01/10/2018 của huyện Ủy huyện Bảo Lâm về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “về công tác dân số trong tình hình mới”; Kế hoạch số 96/KH - UBND ngày 02/09/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm về việc kế hoạch thực hiện chương trình Truyền thông Dân số trên địa bàn huyện Bảo Lâm đến năm 2030 các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về công tác Dân số đã được UBND huyện phê duyệt.

- Trên cơ sở kế hoạch công tác truyền thông , vận động về dân số năm 2022 của huyện, các xã xây dựng kế hoạch công tác truyền thông, vận động về dân số năm 2022 cho các thôn , tổ dân phố tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của từng xã, TT.

Chủ động tham mưu Đảng ủy, UBND hỗ trợ nguồn kinh phí của địa phương cho công tác dân số và phát triển nói chung và truyền thông, giáo dục nói riêng để tổ chức

triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, nhất là hưởng ứng các Ngày sự kiện về dân số. Ban hành các văn bản (Nghị quyết, Quyết định, kế hoạch...) liên quan đến công tác dân số và phát triển tại địa phương. Đồng thời chỉ đạo cho các Ban, ngành, đoàn thể xã phối hợp thực hiện tốt công tác dân số và phát triển trên địa bàn.

- Phối hợp với Ban Văn hóa - Thông tin xã, thị trấn định kỳ hàng tháng đưa các thông tin về dân số và phát triển trên hệ thống loa truyền thanh xã.

- Tổ chức truyền thông trên địa bàn nhân các sự kiện: Ngày Dân số Thế giới 11/7; Chiến dịch Truyền thông can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh và hưởng ứng ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10; Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam 26/12.

- Phối hợp với các thôn, tổ dân phố lồng ghép công tác dân số và phát triển vào các buổi sinh hoạt để nói chuyện chuyên đề cho các nhóm đối tượng: Phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ và phụ nữ mang thai, vị thành niên, thanh niên, nam giới chủ hộ gia đình, người cao tuổi, người có uy tín trong cộng đồng.

- Tuyên truyền vận động trực tiếp tại cụm dân cư và hộ gia đình; tích cực quảng bá tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai.

### **3. Truyền thông tăng cường**

**3.1. Chiến dịch tăng cường tư vấn lồng ghép với dịch vụ kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số năm 2022** *(Có kế hoạch hướng dẫn cụ thể chi tiết sau)*

**3.2. Truyền thông tại các có mức sinh cao, địa bàn có đối tượng khó tiếp cận như**

- *Truyền thông tại các xã có mức sinh cao: (Xã Lộc Bắc; Lộc Bảo; Lộc Tân; Lộc Nam...)*

- + Khẩu hiệu tuyên truyền đối với địa phương có mức sinh cao: “Dừng ở hai con để nuôi, dạy cho tốt”.

- + Nội dung truyền thông, vận động: Tuyên truyền về lợi ích của việc sinh ít con đối với phát triển kinh tế - xã hội và nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc. Tập trung vận động không kết hôn và sinh con quá sớm, không sinh quá dày và không sinh nhiều con.

- + Đối tượng tuyên truyền, vận động chủ yếu là các cặp vợ chồng đã sinh hai con và có ý định sinh thêm con. Cần đẩy mạnh triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức đúng đắn về mức sinh cao tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế, an sinh xã hội, lao động việc làm, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, nuôi dạy con tốt.

Tiếp tục tổ chức có hiệu quả chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình ở những địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Tuyên truyền, vận động thường xuyên và liên tục các đối tượng tại gia đình, cộng đồng đã sinh đủ hai con thì không sinh thêm.

- *Đối với các xã, thị trấn đã đạt mức sinh thay thế và có mức sinh thấp ( TT Lộc Thắng; Lộc Ngãi; Lộc Quảng...)*

- + Khẩu hiệu tuyên truyền đối với địa phương có mức sinh thay thế và có mức sinh thấp là “Mỗi gia đình, cặp vợ chồng nên có hai con”.

- + Nội dung truyền thông, vận động: Tập trung tuyên truyền về lợi ích của việc sinh đủ hai con; các yếu tố bất lợi của việc kết hôn, sinh con quá muộn, sinh ít con đối với

phát triển kinh tế - xã hội. Tuyên truyền, vận động để nam, nữ thanh niên không kết hôn muộn, không đẻ muộn. Tuyên truyền, phổ biến về hệ lụy của mức sinh thấp kéo dài tác động đến ổn định quy mô dân số, nguồn lao động, già hóa dân số và nguy cơ đối với sự phát triển bền vững của đất nước.

Định kỳ cung cấp thông tin, vận động cấp Ủy, chính quyền tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ nguồn lực đảm bảo nhu cầu thiết yếu về biện pháp tránh thai cho nhân dân phòng tránh có thai ngoài ý muốn, giảm phá thai và dự phòng vô sinh. Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa cung ứng phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

### **3.3. Truyền thông tại các xã có đông người dân tộc thiểu số**

Tăng cường công tác truyền thông tại các xã có đông ĐBDTTS có hiện tượng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống còn phổ biến, kinh tế còn khó khăn, điều kiện giao thông không thuận lợi. Đẩy mạnh truyền thông trực tiếp, tư vấn tại hộ gia đình để nâng cao hiểu biết cụ thể cho đối tượng, thúc đẩy sử dụng các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD trong mỗi gia đình và cả cộng đồng. Tăng cường các hoạt động truyền thông lồng ghép với các lễ hội sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt nhà thờ... Tổ chức biểu dương các gia đình thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển. Vận động sự tham gia của các trưởng tộc, người có uy tín trong cộng đồng, chức sắc tôn giáo tham gia ủng hộ các hoạt động, các chương trình dân số triển khai tại địa phương. Khuyến khích thành lập các mô hình truyền thông về tảo hôn và hôn nhân cận huyết tại các địa bàn trọng điểm.

### **3.4. Truyền thông đến đối tượng khó tiếp cận các xã, TT có khu công nghiệp**

Thực hiện tư vấn qua điện thoại, tư vấn qua thư, tư vấn qua internet và tư vấn trực tiếp cho các đối tượng là người di cư, thanh niên trong các khu công nghiệp, khu chế xuất.

Tổ chức truyền thông tại các khu nhà trọ, các xã, thị trấn có đông người lao động nhập cư hoặc lao động theo thời vụ, các khu công nghiệp, khu chế xuất theo thời gian phù hợp với điều kiện lao động.

## **V. Tổ chức thực hiện**

### **1. Xây dựng kế hoạch thực hiện**

Trên cơ sở hướng dẫn của Chi cục DS - KHHGD tỉnh Trung tâm Y tế, xây dựng kế hoạch truyền thông, vận động về Dân số và phát triển triển khai cho các xã, thị trấn và gửi kế hoạch về Chi cục DS-KHHGD (Phòng Truyền thông, Giáo dục) để theo dõi.

### **2. Giám sát và đánh giá**

Trung tâm Y tế (Phòng dân số) thường xuyên kiểm tra, giám sát các xã, thị trấn trong việc triển khai thực hiện công tác dân số và phát triển để kịp thời chỉ đạo và điều chỉnh cho phù hợp.

### **3. Báo cáo**

Các xã, thị trấn định kỳ (quý, năm) báo cáo kết quả về Trung tâm y tế (Phòng dân số) để tổng hợp báo cáo Chi cục DS - KHHGD tỉnh.

## **VI. Kinh phí thực hiện**

Sau khi có hướng dẫn, phân bổ kinh phí sẽ chuyển các xã, thị trấn thực hiện theo quy định.

Trên đây là kế hoạch hướng dẫn hoạt động công tác truyền thông, vận động về dân số năm 2022 của Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm./.

***Nơi nhận:***

- Chi cục DS - KHHGĐ tỉnh (b/c);
- Phòng KH - NV(b/c);
- Trạm y tế, PKĐK - KV (t/h);
- Lãnh đạo TTYT (để biết);
- Lưu: VT, PDS.

**GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Phú Lương**